

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày: 27-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông An Văn Khoái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Đình Phúc.

Bà Nguyễn Thị Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Văn H - Sinh năm 1994 tại thôn LN, xã NH, huyện TM, tỉnh HD; Nơi cư trú: thôn LN, xã NH, huyện TM, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N và bà Phạm Thị M; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2019, chuyển tạm giam tại trại Tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Nguyễn Đức M** - sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn TL xã NH, huyện TM, tỉnh HD.

+ Anh **Vũ Văn H** - sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn LN, xã NH, huyện TMiện, tỉnh HD.

+ Anh **Lê Minh T** - sinh năm 1991.

Địa chỉ: Phòng 103, Khu C, tập thể Bà Triệu, thành phố HD, tỉnh HD.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/01/2019, Trương Văn H đi bộ từ nhà ra đường thôn, sau đó đi nhờ xe của người đi đường đến thị trấn TM, huyện TM, tỉnh HD tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực chợ N, H gặp một người đàn ông không quen biết (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý bán cho H một gói ma túy bọc ngoài bằng túi nylon màu trắng với giá 500.000đ. H cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi nhờ xe về xã NH tìm nơi sử dụng. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đầu đường thôn LN, xã NH, H xuống xe đi bộ trên đường thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 gói nylon màu trắng, trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, H khai là ma túy đá cất giấu để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 90/KLGD- PC09 ngày 18/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trương Văn H gửi đến giám định có khối lượng 0,226 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,171 gam Methamphetamine .

Tại bản cáo trạng số: 13/VKS-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện TM truy tố Trương Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trương Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND huyện TM thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị HĐXX:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2- Về hình phạt chính: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2019.

***Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì thư màu trắng bên trong chứa 0,171 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

4- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TM; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TM; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, tại khu vực đầu đường thôn LN, xã NH, huyện TM, tỉnh Hải Dương; Trương Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,226 gam ma túy, là loại Methamphetamine trong lòng bàn tay trái mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

{3} Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi của dân tộc. Bản thân bị cáo H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện TM, tỉnh HD đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

H là đối tượng nghiện ma túy, bản thân biết được Methamphetamine là chất ma túy rất độc Nhà nước đã cấm lưu hành và sử dụng trái phép, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập thần kinh bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi. Tiêu hao tài sản, tổn thất về tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

{4} Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS thì thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

{5} Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo có khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

{6} Về xử lý vật chứng: 01 phong bì thư màu trắng bên trong chứa 0,171 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu huỷ theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

{7} Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; **điểm** a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,171 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong số 90 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/3/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện TM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TM, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TM;
- Công an huyện TM;
- Chi cục THADS huyện TM;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- UBND xã NH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái